

Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ

*Đức Trọng, ngày 21 tháng 01 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 496/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lý Thị Kiều N, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Số nhà X, đường P, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Phan Gia P, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Số nhà X, đường P, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lý Thị Kiều N và ông Phan Gia P.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - 2.1. Về con chung: Hai bên thoả thuận ông Phan Gia P trực tiếp nuôi dưỡng

02 con chung Phan Mạnh Q, sinh ngày 17/4/2021 và Phan Đình H, sinh ngày 29/10/2019 cho đến ngày các con chung thành niên.

Về cấp dưỡng: Bà Lý Thị Kiều N cấp dưỡng nuôi 02 con chung Phan Mạnh Q, sinh ngày 17/4/2021 và Phan Đình H, sinh ngày 29/10/2019, số tiền cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng/02 con (mỗi con 1.000.000 đồng/tháng), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/02/2025 cho đến ngày các con chung thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Bà Lý Thị Kiều N nhận chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000033 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà Lý Thị Kiều N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- UBND thị trấn N, huyện Đ,  
tỉnh Lâm Đồng (số 275 ngày 14/8/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Trần Thị Hằng**